

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 306/2019/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền N - Sinh năm 1978

Nơi ĐKKHKT: Khối 4, phường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An

Bị đơn: Anh Trần Anh D – Sinh năm 1973

Nơi ĐKKHKT: Khối 4, phường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền N - Sinh năm 1978

Nơi ĐKKHKT: Khối 4, phường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An

Bị đơn: Anh Trần Anh D – Sinh năm 1973

Nơi ĐKKHKT: Khối 4, phường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị N, anh D thống nhất giao hai con chung là Trần Quốc H, sinh ngày 29/9/2004 và Trần Thị Yên N1, sinh ngày 17/01/2012 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Trần Anh D do chị N không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ đi lại

thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Huyền N và anh Trần Anh D thống nhất tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huyền N và anh Trần Anh D thống nhất chị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn; trả lại cho chị N số tiền 150.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vinh theo số biên lai 0007097 ngày 13/6/2019.

- Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- VKS thành phố Vinh
- THADS TP. Vinh
- Các đ- ơng sự
- UBND p.Trường Thi
- L- u hồ sơ

THẨM PHÁN

Phạm Thị Minh Hiền